

CHÓ CHẾT MỚI HẾT CHUYỆN

Nguyễn Vi Túy

Hôm ấy tôi được mời đến dự một bữa tiệc mừng đoàn tụ, anh bạn này mới đón được bố mẹ và mấy đứa em từ Việt Nam sang, mở tiệc để đãi đãi thân bằng quyến thuộc, tạo niềm vui cho những người mới đến. Gia đình anh, tôi quen đã lâu, và hôm ông bà cụ đặt chân đến phi trường tôi cũng đã có mặt để tiếp đón và hướng dẫn ngay từ bên trong khu vực về di trú, vì tôi là nhân viên của Cơ quan IOM. Khi gọi điện thoại mời tôi đến ăn cơm, anh bạn này kể là trên đường về nhà bà cụ cứ luôn miệng kể rằng đã gặp được một ông Tây nói tiếng Việt hay lắm, đã thế còn giúp đỡ hết mọi việc cho đến khi cả gia đình rời khỏi chỗ khám xét hành lý của hải quan. Anh bạn tôi cười khi và nói với bà mẹ rằng đó là anh bạn nhà báo gốc rau muống làm ở phi trường, chứ có phải ông Tây bà Đàm gì đâu. Bà mẹ không tin, và anh nhất định đòi tôi hứa là phải đến, dù đến chỉ nửa giờ cũng được.

Thế là không còn cách gì từ chối, tôi bèn ra siêu thị gần nhà mua thùng bia đến chung vui với bạn. Bữa tiệc hôm ấy thịnh soạn lắm, đã thế lại còn đông đủ bá quan văn võ trong cộng đồng. Anh bạn vừa trông thấy tôi là kéo ngay đến giới thiệu với bà mẹ:

- Này mẹ xem, có phải đây là ông Tây mà mẹ đã gặp ở phi trường không?

Bà cụ vui vẻ đứng lên đưa tay chào mừng tôi:

- Đúng ông này rồi, nếu mà không có ông ấy thì mấy gói bột sắn và mớ trầu cau của mẹ đã bị bỏ hết vào thùng rác! Nhớ lại mẹ vẫn còn sợ, mấy ông Tây kia dữ quá, chỉ có ông này là hiền thôi!

Hôm ấy, quả thực bà cụ có đem sang vài kí bột sắn, mấy tay khám xét thấy bột trắng là ồn ào bấm đèn gọi xếp đến ngay. Những lần gặp các trường hợp như thế là tôi lại được vời đến, và sau nhiều lần nghe giải thích, nay họ đã biết đến loại bột mài từ củ sắn mà người Việt Nam rất ưa chuộng (chứ bạch phiến thì ai dại gì mà lại mang đi khơi khơi như vậy!). Đã thế, chùm cau và xấp lá trầu tươi của bà cụ cũng bị liệt vào diện “quốc cấm”, vì họ không cho bất cứ loại cây, lá và hạt giống nào được đem vào Úc. Tôi đề nghị mang tất cả bỏ vào microwave quay một phút cho tái, (để chứng tỏ không phải đem vào Úc để trồng) rồi trả lại bà cụ, chứ đem vứt bỏ thì thật là tội nghiệp vì bà cụ cứ đưa tay ra giằng lại mớ lá trầu! Sau cùng thì mọi thứ thức ăn của gia đình này cũng được cho qua, chỉ trừ gói thịt bò khô là bị tịch thu ném vào thùng rác!

Tôi nắm chặt tay bà cụ và nói:

- Chúc mừng bác và gia đình đã đoàn tụ, anh Quân mong đợi mãi mới có ngày này. Bác thấy thời tiết ở Úc lúc này ra sao, có khác ở Việt Nam lắm không? Nhiều người qua đây gặp cảnh “trái gió, trở trời” chịu không được...

Bà cụ không trả lời câu hỏi của tôi, mà đưa tay ra vờ lấy mớ đĩa con đang đứng gần đó:

- Mấy đứa lại đây, ông này không phải là Tây hay Úc gì sót cả! Ông ấy nói tiếng Việt như ranh thế này ấy mà...

Tôi ngại ngần:

- Xin bác cứ coi cháu như anh Quân trong nhà, đừng gọi cháu là ông này ông kia, nghe xa cách quá!

Bà cụ vui vẻ ra mặt:

- Thấy cậu cao lớn, lại trắng trẻo nên tôi tưởng cậu là ông Tây, vì lúc chân ướt chân ráo bước xuống phi trường gặp ai họ cũng nói xí xa xí xô nghe có hiểu gì đâu, ai ngờ lại có cậu là người Việt làm việc trong đó. Thôi bỏ qua cho bác nhé, thế là thằng Quân nhà này nó thắng bác rồi, vì bác đánh cá với nó...

Tôi đã quá quen với cái không khí nhộn nhịp, vui vẻ và có khi còn tràn đầy nước mắt của các cuộc đoàn tụ, vì tôi đã đón tiếp cả hàng ngàn gia đình từ Việt Nam và các trại tị nạn sang. Nhưng trong số ấy, cũng có những vụ náo lòng xảy ra ngay tại phi trường, vì người đến không ai ra đón, hoặc đón rồi nói vội lời chia tay (vì vợ bé đang đứng bên cạnh)! Các vụ bỏ rơi ấy đáng lẽ không phải là nhiệm vụ của tôi, nhưng tất cả các trường hợp này đều được tôi đưa đến các nơi có sự giúp đỡ thích hợp, vì “dù sao mình cũng là người Việt với nhau” (câu này tôi thường của ông Trương Minh Tịnh đăng trong quảng cáo bán giường tủ trên báo Chiêu Dương).

Lúc ra về, tôi tìm hoài mà không thấy mấy đứa con, thì ra tụi nó còn đang mãi mê vui đùa với mấy

con chó ở vườn sau. Thấy mấy đứa nhỏ có vẻ quậy luyên mấy chú chó con, anh bạn tôi nói liền:

- Hay là anh bắt mang về cho tụi nó một con? Bầy chó sáu con này mới đẻ có mấy tháng, mai một nó lớn sợ nuôi không nổi, rồi cũng phải đem cho. Đừng ngại, bảo tụi nó thích con nào thì bắt con ấy đi.

Mấy đứa con tôi mừng rỡ, xúm vào chỉ một con chó đực trông có vẻ bạo dạn nhất trong bầy. Bế con chó lên, tôi cũng đồng ý với sự lựa chọn của bọn nhỏ, vì con chó lông nâu vàng này trông thật dễ thương, đã thế còn có cái bờm xoáy dài suốt trên lưng trông rất kỳ lạ.

Khi mang về nhà nuôi một thời gian, ai thấy cũng chê, bởi nuôi chó gì không nuôi, lại nuôi một con chó nâu vàng trông y như chó ta, loại chó mà ở Việt Nam người ta nuôi chỉ chờ ngày giết thịt. Ấy thế mà tụi nhỏ trong nhà lại cưng con chó lắm, đặt tên cho nó là Brownie, đi đâu về việc đầu tiên cũng gọi tên con chó vang ầm cả nhà để thấy nó chạy ra vẫy đuôi mừng tíu tít. Tụi nhỏ ra petshop mua về đủ thứ thức ăn và thuốc uống cho chó, đó là chưa kể các loại mỹ phẩm như xà bông tắm diệt chí rận, lược chải lông, kìm cắt móng chân và cái vòng đeo cổ có chuông chạy kêu leng keng. Ít lâu sau tôi lại phải đưa nó đi chích ngừa, rồi đến Hội đồng Thành phố đóng tiền để xin số danh bạ theo đúng quy định của địa phương về việc nuôi chó giữ nhà.

Con chó nuôi thật dễ và lớn nhanh như thổi, chủ cho cái gì cũng ăn nhưng người lạ mà cho cái gì thì nó cũng nhất định từ chối. Đã thế không ai dạy mà nó lại khôn ngoan kinh khủng, không bao giờ chồm hóp, không bao giờ tham ăn, lại còn biết đại tiện vào một chỗ ở cuối vườn. Từ ngày có nó, căn nhà tôi an ninh hẳn ra, vì ban đêm nó đi tuần y như “nhân dân tự vệ”, và sủa vang mỗi khi có ai héo lánh đến gần hàng rào. Nó còn biết phân biệt thật rõ ràng giữa người quen và kẻ lạ, người ngay và kẻ gian, ai đến nhà hơn một lần mà được chủ niềm nở vui vẻ thì lần sau đến nó chỉ đứng xa nhìn tới, còn kẻ lạ thì nó phóng tới sủa nhặng và nhe răng ra gừ gừ thị uy ngay, và nếu còn ngoan cố bước tới là nó dùng “câu quyền” đớp liền. Những ai vào nhà mà khiêng đồ vật gì ra mà đi một mình thì coi như tới số, chắc chắn sẽ bị nó nhào đớp cho đến khi “bỏ của chạy lấy người” thì nó mới buông tha.

Cái khôn ngoan dữ dằn ấy thật hiếm có nếu nuôi một con chó như nó nhằm mục đích giữ nhà. Nhưng đối với tôi thì lại là một đại họa, vì nơi tôi ở cũng là nơi bạn bè và những người giao dịch với tờ báo thường xuyên lui tới. Lúc có người ở nhà thì không sao, nhưng những lúc tôi đi vắng thì tai nạn thật dễ dàng xảy đến. Về phe ta đã có ít nhất một vị Đại Đức (ở Bankstown mà tôi quên mất tên), Linh Mục CVC và ông trưởng nhiệm đài SBS LTQ đã là nạn nhân của con chó này, cả ba vị đã phải đi đến bác sĩ khâu nhiều mũi, và ai cũng đều bị nó cắn vào chân chỗ gần mắt cá. Việc này khiến tôi áy náy và lo lắng hết sức, vì may là người quen chứ không thôi đã bị kiện cáo sặc gáo!

Nhưng chuyện kiện cáo đã xảy đến khi nó cắn một cô gái Úc (không thuộc phe mình)! Cô này đeo một cái túi trên lưng, và khi đi vung vẩy đụng vào hàng rào liền bị nó phóng ra quào một phát vào chân tuột rách hết vớ, cái ba lô bị rơi xuống khiến con chó tưởng bị tấn công, nó liền đớp một phát ngay vào cái mông nồn nà của người đẹp! Kết quả, cô này đưa nội vụ ra Hội đồng Thành phố, họ phái người đến xem, tôi phải hết lời biện hộ cho con chó, rằng nó chưa hề có “tiên án”, chứ nếu không nó đã bị qua đời sớm. Thế nhưng khi cô gái này gửi cho cái bill tính tiền các thứ thiệt hại thì tôi mới tá hỏa tam tinh. Cô ta liệt kê từ cái váy, cái vớ, đôi giày bị hư hại, đến các lần đi bác sĩ thăm mỹ để làm tan vết sẹo ở trên mông, và các loại thuốc làm giảm đau và tiêu độc mà cô đã dùng, tổng cộng lên đến 2,800 đồng.

Vì không muốn gặp thêm rắc rối tôi đã đồng ý bồi thường, nhưng đứa con gái đầu lòng của tôi học Luật nên nó không dễ dàng chấp thuận con số đó, nó nại lý do quần áo giày vớ của cô ta đều là đồ cũ đã dùng qua nên không thể đền với giá mới mua từ trong shop, thêm nữa tất cả các mục liệt kê đều phải có hóa đơn đính kèm thì mới trả. Vẫn biết mình có thể đòi hỏi như vậy để hạ giá, nhưng cứ nghĩ đến cái mông của cô gái trẻ bị chó cắn là tôi lại không nỡ, vì nhờ bạn trai của cô ấy nhìn thấy mà sinh ra lãnh cảm hay bớt hào hứng trong khi... làm việc thì cũng thật tội nghiệp, nên tôi gạt đi và nói dù sao mình cũng có lỗi là đã không chịu “cửa đóng then cài” để con chó có cơ sinh sự.

Chuyện ấy chưa xong thì một vụ khác làm tôi điếng hồn hơn. Hôm ấy tôi hẹn với telecom tới sửa một đường dây điện thoại trong nhà bị nhiễu âm, và nhiều lúc nghe không rõ tiếng. Hẹn xong, tôi cẩn thận nhốt con chó ra đằng sau bên hông nhà, thế nhưng việc xúi quẩy vẫn xảy ra. Bà thợ Úc ton tốt xách thùng đồ nghề, thay vì vào cửa trước, lại mở cổng sau, thấy con chó đứng xa thủ thế nhìn,

lại còn vui vẻ huýt gió gọi cung cung. Con chó thật đều, già bộ ngó lơ chờ cho bà người Úc tiến sát đến cửa bếp mới phóng tới hành sự. Lần này nó không cắn, mà là vuốt, nó vuốt một phát thôi mà tuột một mảng da dài gần hai gang tay ở chân. Bà Úc hoảng hồn, la làng tính bỏ chạy nhưng tôi nghe tiếng liền bảo bà ấy cứ đứng im đó, rồi phóng tới nắm đầu con chó lôi đi xích vào cột cây chanh. May mà gần nhà tôi có cái Medicare Centre, đi bộ vài bước là tới nên bà nhân viên Telstra này được vá lại miếng da ngay tức khắc. Thấy bà ta ngồi ôm mặt khóc hu hu như con nít tôi xúc động lắm nhưng chẳng biết làm gì hơn, đành gọi điện thoại báo cho Telstra để họ mang xe đến chở bà ta về, và đưa người khác đến sửa tiếp.

Không biết bà ấy claim với nơi làm việc thế nào, mà nhân viên bảo hiểm đến điều tra sự vụ tới mấy ngày liền. Tôi chỉ cho họ thấy rõ trên cổng sau có gắn bảng Beware of dog (để phòng chó dữ), rồi cổng vào phải dùng hết sức mới có thể đẩy được cái chốt sang một bên, vì vậy việc bà ta tự tiện mở cổng để vào mà không gọi chủ nhà thì ráng chịu, chứ nhà có cửa trước tại sao lại không vào? Mấy ông bảo hiểm chắc có vẻ đồng tình với lý giải này của tôi nên sau đó không còn thấy họ nhắc nhở gì đến vụ này nữa.

Ít lâu sau khi mọi sự đã an ổn, tôi đã quên dần tội cũ của con chó, thì nó lại làm thêm một màn khác. Lần này nó đứng lên cái thùng rác đựng đồ recycle rồi phóng bay qua hàng rào, rượt đuổi ông bỏ thư chạy có cờ. Chắc nó đã theo dõi ông này từ lâu, thấy ông ta ngày nào cũng đứng trước hộp thư rồi chọt chọt cái gì qua hàng rào, thấy ngứa mắt nó liền ra tay hành động. Ông bỏ thư may mà đang còn chân thấp chân cao nên rồ máy xe honda phóng thẳng, nó chưa bỏ cuộc ngay mà còn đuổi theo qua tận phía bên kia đường, khiến có mấy chiếc xe phải thắng gấp để tránh đụng phải nó. Sau đó bưu điện gửi cho tôi một lá thư nói, nếu không xích lại con chó theo giờ giấc của người bỏ thư làm việc trên quãng đường này (từ 2 đến 4 giờ chiều) thì chịu khó hàng ngày ra bưu điện gần nhà mà lãnh, chứ nhân viên của họ hãi quá rồi và đang còn xin đổi qua vùng bỏ thư khác.

Tôi bực mình đập cho con chó một trận nên thân, nó dữ vậy mà nằm im chịu trận không bỏ chạy. Nghĩ thương tình, tôi lại vuốt ve dẫn dò nó từ nay đừng cắn bậy, kéo có ngày bị chủ đá ra ngoài đường. Nó lim dim ứa nước mắt ra điều thông hiểu, nhưng mấy ngày sau tự dưng nó biến mất! Thấy nó bỏ nhà ra đi mà không một lời từ tạ, tôi tự nhủ thôi thế cũng được, rồi để từ từ mình kiếm con khác. Nhưng sự việc không đơn giản như tôi nghĩ, mấy đứa nhỏ trong nhà buồn bã uể oải một cách đáng sợ kể từ ngày vắng bóng con chó, tụi nó cứ hỏi tôi phải đi tìm ở mấy trại chó, và lái xe vòng vòng quanh mấy cái công viên gần nhà để coi có thấy nó hay không. Nhằm làm vui lòng tụi nhỏ tôi cũng có đến hai trại giam chó ở Liverpool và Bankstown để tìm, rồi để lại số thẻ của con Brownie và số điện thoại của tôi, để nếu tìm thấy họ sẽ gọi tới đóng phạt và đem nó về. Ba tuần trôi qua, cũng không thấy tăm hơi gì, nhiều đêm tôi còn mơ thấy nó mò về nhà trong tiếng reo mừng của mọi người, nhưng giật mình tỉnh giấc thì mới biết đó là mộng.

Thêm hai tuần nữa, khi mọi sự hy vọng đã tắt ngấm, thì con chó giữa đêm về cào cửa và sủa lên những tiếng yếu ớt. Tôi mừng rỡ bật điện mở cửa và nhào ra để ôm nó vào lòng. Quả thật con Brownie đã về trong bộ lông rừ xác xơ và mặt mày vêu vao ốm đói. Thương nó quá, tôi đưa ngay nó ra đằng sau bếp trút hết bình sữa tươi cho nó uống vì tôi biết nó đang khát. Con chó hình như đã vượt một quãng đường dài cả trăm cây số để trở về chốn xưa, vì trên mình nó còn lắm đầy bùn đất, loại đất vàng giống y như ở trong sa mạc, và móng vuốt đã mòn sát vào tới thịt. Chắc nó đã đi lạc và bị một tay nào bắt và đem về thả trong nông trại, nhưng vì nhớ nhà nên nó đã lần mò tìm lại đường cũ. Đêm ấy, cả nhà tôi vui như hội, con chó cũng mừng ríu rít vẫy đuôi và lè lưỡi liếm tay hết người này đến người khác, mà không màng gì đến việc ăn uống cho lại sức.

Sáng hôm sau, khi đã cho cu cậu điểm tâm bằng mấy lát thịt nguội và sữa tươi, tôi đem con chó đi tắm. Nhìn dòng nước bắn và những đám lông theo nhau trôi xuống ống cống, và chiếc vòng cổ bằng da có số thẻ của Hội đồng Thành phố cấp đã bị tháo mất và thay bằng sợi dây thừng - tôi thương con chó hết sức, thì ra nó bị bắt đi chứ không phải giận hờn gì việc tôi khện nó mấy hèo sau khi nó rượt đuổi ông phát thư.

Từ khi thoát được gông cùm và trở về lại mái nhà xưa, con Brownie bỗng trở thành một nhà hiền triết, nó đĩnh đạc chậm rãi hẳn lại, và hình như bỏ luôn được tật cắn càn. Bộ lông đã mượt lại, thân thể của nó cũng đã tròn u, mấy đứa nhỏ lại vui đùa với nó như ngày nào, có cái gì ngon cũng đem ra cho nó ăn, tôi tôi lại còn sửa soạn lại chỗ nằm của nó trong một cái chuồng gỗ đặt cuối vườn. Thấy

nó thân thiện với mọi người, gia đình tôi lo là hẳn chuyện phải xích nó lại mỗi khi có người lạ. Và đúng lúc chúng tôi không ngờ nhất thì chuyện cũ lại tái diễn.

Một bé gái Úc 12 tuổi về học sớm đến chơi với mấy đứa cháu ở cạnh nhà. Để cho tụi nhỏ sang chơi dễ dàng, tôi mở một cái ngõ nhỏ để hai nhà qua lại mà không phải đi vòng ra ngoài đường. Con bé Úc tóc vàng thật dễ thương, thấy chó là phóng tới vuốt ve hôn hít, ai ngờ lại bị nó bất ngờ đớp cho một phát sâu hoắm vào chân! Tụi nhỏ thấy máu me chảy ròng hoảng hốt gọi người lớn, cô em nhà bên vội vàng đưa nạn nhân đến bác sĩ để băng bó và chích thuốc. Tôi ngỡ ngàng và giận con chó hết sức, vì sau bao nhiêu lần rồi mà nó cũng chưa biết phân biệt “bạn thù”, lại còn đi cắn đến cả con nít! Con bé Úc thế mà lại lịch sự có thừa, nó đánh tan sự lo âu của mọi người bằng cách nói:

- Cháu sẽ không kể chuyện này với bố mẹ đâu, cháu sẽ nói cháu chạy chơi rồi té ngã, chứ nếu mẹ cháu biết chuyện thì từ nay sẽ cấm không cho cháu đến đây chơi nữa đâu. Cũng tại cháu làm con chó giận, chứ cháu không có ghét con chó, chắc tại cháu lạ, chứ lần sau đến thì không sao rồi...

Tôi mừng lắm nhưng để an ủi cô bé tôi hứa ầu:

- Bác sẽ đem con chó đi chỗ khác, không cho nó ở đây nữa. Lần tới cháu đến đây sẽ không còn thấy nó nữa...

Con bé Úc thế mà giữ lời hứa, nó chẳng hề kể chuyện bị chó cắn ở nhà tôi, lại còn bảo mấy đứa bạn đến nhà làm chứng là nó đã bị té ngã khi chơi thể thao trong trường. Tuy chuyện đã êm, nhưng trong lòng tôi thật là bất an kể từ lúc chứng kiến vết thương nơi chân đứa bé, tôi thấy con Brownie đã trở lại đường cũ và không có cách gì có thể “cải tà quy chánh” được. Tôi nghĩ đến chuyện đưa nó vào chỗ giam giữ chó vô chủ, hoặc đem cho gia đình người bạn, nhưng nghĩ đến chuyện phải giải thích “thành tích” của nó thì ai dám nuôi, mà nếu không kể thì lỡ nó lại gây thêm tội thì người ta lại phiền trách mình biết đến bao giờ? Thế là tôi quyết định lén mấy đứa nhỏ, lùa nó lên xe và đưa đến Dog Pound. Nhưng khi đọc được bản tổng kết tài chánh ở nơi này, tôi đổi ý, vì thấy phần lớn lợi tức của họ có được là do giết chó lấy lông và đem thịt bán cho các sở thú, còn các dịch vụ khác như bán chó, chữa trị và săn sóc chó cho những người mang chó đến gửi trong thời gian họ vắng nhà... thì chẳng có bao nhiêu!

Nghĩ đến chuyện con chó bị hành hình, lột lông bán thịt, lòng dạ tôi không cam! Nó mà bị đẩy vào đây là cầm bằng cái chết, bởi nó là loại chó ít ai mà đại gì phải bỏ ra một hai trăm bạc để đem nó về, vì dân Úc chỉ thích mua các loại chó kiểng, chó con, chứ loại chó “nhất bạch, nhì vàng” này đem cho họ cũng chưa lấy, huống hồ gì chuyện còn phải trả tiền!

Thế là tôi lại chở nó quay về, không biết phải tính sổ với con chó ra sao, đúng là cảnh “bỏ thì thương, vương thì tội”. Đang vẫn vợ suy tính, bỗng con chó cào cào vào sau lưng ghế và kêu rít lên những tiếng gió liên tục, tôi biết nó muốn “xả xú bấp” nên đành phải dừng xe lại bên đường, mở cửa cho nó phóng ra làm phận sự. Khi nó đang ghéch chân lên tưới cỏ, bên kia đường lại có tiếng chó sủa vang, cu cậu liền tắt vòi và phóng như bay ra giữa lộ. Tiếng xe thắng rít trên đường, rồi cả người nó bị hất tung và rớt xuống nghe như trái mít rụng. Tôi hoảng hồn, vừa thương hại vừa bực mình, đúng là thứ “khôn nhà dại chợ”, ra đường nghe thấy tiếng chó cái là nhắm mắt nhắm mũi chạy theo mà không nhìn trước nhìn sau, để rồi bây giờ nằm bất động trông thật thê thảm!

Người lái xe đụng phải con chó không bỏ đi luôn, mà còn dừng xe lại, hai vợ chồng và đứa nhỏ cùng tiến lại gần con chó. Bên này đường tôi tính bài chuồn, nhưng khi nhìn thấy họ móc mobile phone ra gọi, thì tôi biết không thể trốn tránh bởi trên cổ con Brownie đã có cái thẻ mới và họ sẽ tìm ra “khô chủ” một cách dễ dàng! Tôi buồn bã băng qua đường, nói con chó là của mình và định bế nó mang đi, nhưng hai vợ chồng này nhất định ngăn cản, nói rằng đã gọi xe cứu thương, ráng chờ thêm chút xíu thì nó sẽ được cứu... Nhìn con chó nằm thoi thóp thở với hai chân bị gãy quặp với máu đang rỉ ra, tôi biết không thể nào làm khác và đành phải chấp nhận những việc sắp xảy đến. Chẳng mấy chốc xe cứu thương đã hụ còi tiến đến, hai nhân viên trên xe xách đồ nghề đến y như đang cấp cứu một mạng người. Sau khi băng bó xong, họ đưa nó lên nằm trên băng ca, cho thở oxygen rồi quay sang hỏi chuyện tôi và người gây ra tai nạn. Ông Úc lái xe cho nhiều chi tiết lắm, riêng tôi chỉ để lại tên tuổi, địa chỉ số điện thoại và xác nhận đây là con chó của mình.

Hôm sau, khi đang ra ngoài mua ít vật dụng, đứa con tôi hốt hoảng gọi điện thoại báo cho biết “con Brownie bị đụng xe và sắp chết rồi, ba chở tụi con đến thăm nó đi”. Tôi không mấy ngạc nhiên vì biết nó bị đụng nặng, và vô phương cứu chữa, nên tôi lần lữa trả lời con rằng hôm nay ba bận ngày

mai mới đi được.

Sáng hôm sau, khi chưa kịp pha ly cà phê thì điện thoại từ Vet Hospital đã gọi đến, họ cho biết con chó đã chết từ đêm qua, và hỏi tôi quyết định “tang lễ” cho nó như thế nào, hỏa táng, đem chôn hay cho sở thú? Tôi hững hờ trả lời rằng họ muốn thế nào cũng được, thì họ liền cho giá, hỏa táng \$ 150, đem chôn \$ 350 và cho sở thú thì chỉ bị trả \$ 50 tiền chuyên chở. Nghe vậy, đương nhiên là tôi phải chọn cách sau cùng, vì đằng nào nó cũng chết rồi, màu mè chỉ cho thêm tốn kém! Thế cũng chưa xong, nơi này còn cho biết sẽ gửi bill đến tính tiền \$ 250 cho hai ngày nằm bệnh viện, \$ 180 tiền thuốc điều trị, và \$ 150 cho Ambulance Service, tổng cộng tôi sẽ phải trả \$ 630.

Mặc dù bị rắc rối về chó như thế, nhà tôi hiện nay cũng đang nuôi ba con chó khác, nhưng lần này chỉ toàn là loại chó Nhật, loại chó tuy ăn uống chọn lọc và mất nhiều thì giờ chăm sóc nhưng lại không gây ra bất cứ rắc rối cuộc đời nào. Dù cho tới nay đã mấy năm, tôi và lũ nhỏ cũng không bao giờ quên được con Brownie, con chó đã để lại nhiều kỷ niệm vui buồn, nhưng chắc là nó đã tới số, nên dù tôi có muốn khác cũng không tài nào thay đổi được ngày qua đời của nó. Nhưng cứ nghĩ đến lúc nó bị xe đụng tôi lại rùng mình, vì người cũng chết chứ đừng nói gì đến chó!